

Số: 01/2025/QĐ-PT

Cần Thơ, ngày 09 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Quyền

Các Thẩm phán:

Bà Võ Bích Hải

Bà Nguyễn Thị Trang Thư

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 46/2024/QĐST-DS ngày 23 tháng 08 năm 2024. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ đã căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 192, Điều 217, 218 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*tranh chấp đòi lại tài sản là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1947; Địa chỉ: số H, khu vực Trảng Thọ B, phường T, quận T, Tp Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968; Địa chỉ: số A ấp V, xã V, huyện V, Tp Cần Thơ.

Tại Đơn kháng cáo ngày 04/9/2024 của nguyên đơn ông Nguyễn Văn C đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm theo hướng hủy quyết định đình chỉ với lý do: tại Biên bản hòa giải ngày 09/11/2006 của UBND xã T, Bản tự khai ngày 25/02/2008 tại TAND huyện Thốt Nốt, ông Nguyễn Văn Q thừa nhận có mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bằng khoán trắng) của ông, nhưng Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh căn cứ vào lời khai của ông Q ngày 22/7/2024 phủ nhận việc mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để ra quyết định đình chỉ là chưa xem xét đánh giá chứng cứ một cách toàn diện.

XÉT THẤY:

[1] Ông Nguyễn Văn C khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn Q phải trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số 2236/GCNRĐ, ngày 30/9/1990, cấp cho ông Nguyễn Văn C, tại thửa số 715. Tại bản tự khai ngày 22/7/2024 ông Q xác định không mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông C.

[2] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Vào ngày 01/3/1997 ông Nguyễn Văn C và bà Đặng Thị Ba C1 chuyển nhượng thửa số 715

cho bà Nguyễn Thị Loan A, bà Nguyễn Thị Loan A được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000024 ngày 22/8/1997 thửa đất 1380 (thửa 715 cũ). Sau đó, bà Loan A chuyển nhượng lại cho ông Lý Năng N, ông N được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01331 ngày 14/11/2007 thửa đất số 1380, diện tích 6.376m².

[3] Ông Lý Năng Nhân thế C2 quyền sử dụng thửa đất 1380 để vay tiền Ngân hàng, do ông N vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện đòi trả nợ và xử lý tài sản bảo đảm. Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 23/2011/QĐST-KDTM ngày 05/5/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự, có nội dung: “*Nếu hết thời hạn 01 tháng mà bị đơn (Lý Năng N) không thực hiện việc trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ phát mãi tài sản của bị đơn theo các hợp đồng thế chấp số 0614.07/HĐTC ngày 22/11/2007 tại sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất có diện tích 6.376m² tọa lạc tại ấp T, xã V, huyện V (trước đây là ấp T, xã T, huyện T cũ), thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01331 do UBND huyện T cấp ngày 09/11/2007 cho ông Lý Năng N đứng tên*”. Ông Lý Năng N không thực hiện quyết định nên thửa số 1380 đã bị Cơ quan Thi hành án kê biên để đảm bảo thi hành án.

Theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự:

“*Điều 2. Về người khởi kiện không có quyền khởi kiện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015*

Người khởi kiện không có quyền khởi kiện là cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: ...

2. Yêu cầu khởi kiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân không cần xác minh, thu thập chứng cứ cũng đủ căn cứ kết luận là không có việc quyền và lợi ích hợp pháp của họ bị xâm phạm hoặc cần bảo vệ.”

Như vậy, bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số 2236/GCNRĐ, ngày 30/9/1990, cấp cho ông Nguyễn Văn C đã được biến động qua nhiều người khác, việc biến động cấp lại giấy mới cơ quan có thẩm quyền đương nhiên thu hồi giấy cũ và giấy cũ cũng không còn giá trị pháp lý, ông Nguyễn Văn C không còn quyền đối với thửa đất 715 nữa. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 192, Điều 217 đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn C theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn C.
2. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 46/2024/QĐST –DS ngày 23 tháng 08 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.
3. Về án phí sơ thẩm, phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn C được miễn nộp
4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND-TPCT
- TAND H.Vĩnh Thạnh
- Các đương sự
- Chi Cục THADS H.Vĩnh Thạnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Quyến